

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 27-6-2023

V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2023/TLPT-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc “Xin ly hôn”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2023/HNGĐ-ST ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐ-PT ngày 08/6/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1996

Địa chỉ: Cạnh số MLB thôn MB, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá S, sinh năm 1992 là Trợ giúp viên pháp lý của Công ty TNHH B. Địa chỉ: BTS PĐP, phường LT, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Phạm Thế D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số CT thôn MB, xã HN, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc A.

(Các đương sự và ông S có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai, bà Trần Thị Ngọc A trình bày: Bà và ông D tự nguyện kết hôn năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HN. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ đó đến nay đã sống ly thân. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Trần Thiên H, sinh ngày 18-4-2017. Khi ly hôn bà xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; tài cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Theo lời khai, lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông Phạm Thế D trình bày: Công nhận lời trình bày của bà A về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản như trên là đúng.

Vợ chồng mâu thuẫn và đã sống ly thân, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà A.

Khi ly hôn, ông xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà A phải cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng không có tài sản chung; tài cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2023/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc A và ông Phạm Thế D.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Trần Thiên H, sinh ngày 18-4-2017 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Trần Thị Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 23/3/2023, bà Trần Thị Ngọc A có đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết giao con chung Phạm Trần Thiên H cho bà trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị đơn ông D không đồng ý với kháng cáo của bà A đề nghị giải quyết như án sơ thẩm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà A trình bày: Mặc dù bà A phải thuê nhà để ở nhưng hợp đồng thuê dài hạn nên bà A có chỗ ở ổn định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà A có cung cấp một số hình ảnh về mặt bằng kinh doanh, bảng sao kê doanh thu của các hoạt động kinh doanh để chứng minh vấn đề thu

nhập của bà A là đảm bảo cho cho việc nuôi con. Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm ông D có gây khó khăn cho bà A trong việc thăm con. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà A, giao con cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời nêu quan điểm, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bà A. Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, giao con chung cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà A và ông D chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân của bà A và ông D là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bà A xin ly hôn. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “*Xin ly hôn*” là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung, nợ chung sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung: Xét kháng cáo của bà A yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con thì thấy rằng:

Theo hồ sơ thể hiện, quá trình chung sống bà A và ông D có 01 con chung là Phạm Trần Thiên Ân, sinh ngày 18/4/2017. Cả bà A và ông D đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà A và ông D là chính đáng. Cả bà A và ông D đều có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Ông D có chỗ ở ổn định, gần trường học nên thuận lợi cho việc đưa đón con. Tại phiên toà phúc thẩm, ông D xác định ông đang là người trực tiếp nuôi con và tạo điều kiện cho bà A thăm con. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xác minh tại địa phương thì điều kiện nuôi con của ông D tốt hơn bà A. Do đó, cấp sơ thẩm giao con cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, ông D không yêu cầu bà A cấp dưỡng nuôi con là đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà A, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung: Sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao con tên Phạm Trần Thiên H, sinh ngày 18/4/2017 cho ông Phạm Thế D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Bà Trần Thị Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi việc cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc A phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0013915 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Bà A đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC (01);
- VKSND tỉnh LD (01);
- TAND H. Di Linh (02);
- VKSND H. Di Linh (01);
- Phòng KTNV&THA (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Nguyệt

